

**ĐẢNG BỘ TỈNH THANH HOÁ
ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN
VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thanh Hoá, ngày 19 tháng 02 năm 2021

Số 328-QĐ/ĐUK

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định phân công, phân cấp
quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 390-QĐ/TU, ngày 27/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Thanh Hoá về ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ;
- Căn cứ Quyết định số 2904-QĐ/TU, ngày 03/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 390-QĐ/TU, ngày 27/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh khóa XX, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Đảng uỷ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ;

Điều 2. Các Ban, các đoàn thể chính trị - xã hội của Đảng uỷ Khối, các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc có trách nhiệm thực hiện Quyết định này;

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 222-QĐ/ĐUK, ngày 12/5/2017 của Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối các cơ quan tỉnh; Quyết định số 1177-QĐ/ĐUK, ngày 15/5/2017 của Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (b/c),
- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ (b/c),
- Ủy viên BCH Đảng bộ Khối,
- Các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc,
- Các ban, đoàn thể Đảng uỷ Khối,
- Lưu VP, Ban TC./.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Trần Văn Hải



QUY ĐỊNH

Phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 328-QĐ/ĐUK, ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Nội dung quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ

1. Quản lý tổ chức bộ máy

1.1. Quyết định chủ trương thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chia tách, giải thể tiếp nhận và chuyển giao các tổ chức đảng trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên.

1.2. Đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật các tổ chức đảng và đảng viên.

2. Quản lý cán bộ

2.1. Đánh giá cán bộ.

2.2. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

2.3. Phân công, bổ nhiệm, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ.

2.4. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

2.5. Thực hiện chế độ, chính sách cán bộ.

2.6. Kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác cán bộ và cán bộ.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý cán bộ

1. Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh và các cấp ủy cơ sở thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ theo phân cấp.

- Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở cụ thể hoá đường lối, chủ trương, chính sách, tiêu chuẩn, quy chế, quy định về cán bộ và công tác cán bộ của Trung ương, của cấp trên phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp (sau đây gọi chung là đơn vị) và thông qua cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong các đơn vị để lãnh đạo tổ chức thực hiện các quyết định về cán bộ và công tác cán bộ.

- Các cấp ủy và tổ chức đảng thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ của đơn vị.

- Cấp ủy đảng có trách nhiệm chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị, đi đôi với việc phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy.

2. Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

- Những vấn đề cụ thể hoá về đường lối, chủ trương, chính sách hoặc đánh giá, bố trí, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật cán bộ phải do tập thể cấp uỷ, tập thể lãnh đạo và tổ chức đảng có thẩm quyền thảo luận và quyết định theo đa số. Trường hợp ý kiến của người đứng đầu và ý kiến của tập thể cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo đơn vị khác nhau thì phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, đơn vị có trách nhiệm đề xuất và tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể về cán bộ và công tác cán bộ trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Cá nhân đề xuất, cơ quan có thẩm quyền thẩm định, tập thể quyết định về cán bộ và phải chịu trách nhiệm về đề xuất, thẩm định, quyết định của mình.

- Cán bộ, đảng viên phải nghiêm chỉnh chấp hành các nghị quyết, quyết định của cấp uỷ, tổ chức đảng; cấp uỷ cấp dưới phải chấp hành quyết định của cấp uỷ cấp trên về cán bộ và công tác cán bộ.

Điều 3. Trách nhiệm quản lý và thẩm quyền quyết định đối với cán bộ

1. Mỗi cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp uỷ các đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý và sử dụng cán bộ đang công tác, sinh hoạt trong tổ chức mình theo các nội dung quy định tại Điều 1 trong phạm vi được phân cấp và chịu trách nhiệm trước cấp uỷ, thủ trưởng cấp trên về cán bộ thuộc quyền quản lý.

2. Theo phân công, phân cấp của Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối, các cấp uỷ, tổ chức đảng chịu trách nhiệm quản lý một số chức danh cán bộ.

3. Trong trường hợp một người đồng thời được giao, đảm nhiệm nhiều chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý của các cấp uỷ khác nhau, thì do cấp cao hơn xem xét, quyết định.

4. Các cấp uỷ, tổ chức đảng xem xét, quyết định khen thưởng, kỷ luật hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ được phân cấp quản lý. Việc khen thưởng, thi hành kỷ luật thực hiện theo Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của các tổ chức chính trị- xã hội.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC CẤP UỶ, CÁC ĐOÀN THỂ TRONG QUẢN LÝ TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CÁN BỘ

Điều 4. Ban Chấp hành Đảng bộ Khối

1. Lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý cán bộ; hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định về công tác cán bộ theo phân cấp.

2. Căn cứ hướng dẫn của cấp uỷ cấp trên, quyết định số lượng uỷ viên ban thường vụ, uỷ viên uỷ ban kiểm tra và bầu uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ viên uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra đảng uỷ theo quy định của Điều lệ Đảng.

3. Giới thiệu người ứng cử hoặc đề nghị chỉ định bổ sung uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối; nhân sự bầu bổ sung Uỷ viên Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối.

4. Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; quyết định thi hành kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, cấp ủy viên và đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng.

5. Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhân sự giới thiệu ứng cử chức danh Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Khối.

Điều 5. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối

1. Quyết định phân công nhiệm vụ các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

2. Chuẩn bị nhân sự trình Ban Chấp hành Đảng bộ Khối xem xét trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy giới thiệu nhân sự ứng cử bầu chức danh Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy và chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối.

3. Quyết định việc chuẩn y kết quả bầu cử ban chấp hành đảng bộ (chi bộ), ban thường vụ, bí thư, phó bí thư đảng ủy (chi bộ); chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở trực thuộc; chỉ định bổ sung cấp ủy viên cơ sở, khi cần thiết chỉ định bí thư đảng ủy, chi bộ cơ sở trực thuộc.

4. Trên cơ sở đề nghị của đồng chí Bí thư Đảng ủy Khối và Thường trực Đảng ủy Khối, thảo luận và quyết định: quy hoạch, nhận xét, đánh giá, phân công công tác, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với các chức danh:

- Phó các Ban, phó Văn phòng Đảng ủy Khối.

- Bí thư, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Khối; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội Cựu chiến binh Khối, Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội Khuyến học Khối, bí thư, phó bí thư các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

5. Phối hợp với Đảng đoàn, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Hội Khuyến học tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Thanh Hóa về thống nhất nhân sự giới thiệu ứng cử chức danh Chủ tịch, Phó chủ tịch Công đoàn Viên chức tỉnh; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội Cựu chiến binh, Hội Khuyến học tỉnh; Bí thư, Phó Bí thư Đoàn Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

6. Quyết định hoặc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chia tách, giải thể, chuyển giao các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; chỉ định ủy viên ban chấp hành, các chức danh, ủy viên ban thường vụ (nếu có), bí thư, phó bí thư các tổ chức cơ sở đảng mới thành lập, chia tách, hợp nhất, sáp nhập theo quy định của Điều lệ Đảng.

7. Đánh giá, xếp loại các tổ chức cơ sở đảng, tập thể cấp ủy và ủy viên ban thường vụ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý.

8. Quyết định kiểm tra, giám sát, khen thưởng và thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng.

Điều 6. Ban Thường vụ ủy quyền cho Thường trực Đảng ủy Khối

1. Tham gia ý kiến với Ban Tổ chức Tỉnh uỷ về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm và giới thiệu ứng cử đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý là đảng viên đang công tác và sinh hoạt đảng trong Đảng bộ Khối.

2. Tham gia ý kiến với Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các đơn vị thuộc các tập đoàn, tổng công ty, công ty Nhà nước trên địa bàn tỉnh trong việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm đối với cán bộ thuộc diện Ban Cán sự Đảng Uỷ ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các tập đoàn, tổng công ty, công ty Nhà nước quản lý là đảng viên đang công tác và sinh hoạt đảng trong Đảng bộ Khối (nếu có yêu cầu).

3. Xem xét, cho chủ trương thực hiện quy trình nhân sự các chức danh cấp ủy thuộc diện Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối quản lý.

4. Thẩm định, kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên đang công tác, sinh hoạt đảng tại các tổ chức chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ Khối.

5. Báo cáo cấp có thẩm quyền kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đương chức và kế cận theo phân cấp quản lý.

6. Đề nghị nâng bậc lương và các khoản phụ cấp cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý, chuyên viên cao cấp và chuyên viên chính. Quyết định nâng bậc lương và các khoản phụ cấp; thông báo và quyết định nghỉ chế độ bảo hiểm xã hội đối với cán bộ, công chức Cơ quan Đảng uỷ Khối.

7. Cho ý kiến việc đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng khác trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định.

8. Báo cáo kết quả giải quyết những vấn đề được uỷ quyền với Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối tại kỳ họp gần nhất.

Điều 7. Các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Đảng uỷ Khối

1. Đảng uỷ, chi uỷ, chi bộ cơ sở.

1.1. Chịu trách nhiệm về tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Đảng và cấp uỷ cấp trên về công tác tổ chức, cán bộ.

1.2. Căn cứ hướng dẫn của Đảng uỷ Khối và tình hình thực tế của đảng bộ, chi bộ cơ sở quyết định số lượng uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ (nếu có), uỷ viên uỷ ban kiểm tra; bầu uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ viên uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng.

1.3. Giới thiệu nhân sự ứng cử hoặc đề nghị chỉ định bổ sung uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, chi bộ cơ sở.

1.4. Trình Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối nhân sự giới thiệu ứng cử chức danh bí thư, phó bí thư, uỷ viên ban thường vụ, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, uỷ viên uỷ ban kiểm tra đảng uỷ cơ sở.

1.5. Quyết định phân công nhiệm vụ cấp uỷ viên; uỷ viên ban thường vụ (nếu có).

1.6. Cùng với Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn và lãnh đạo chuyên môn thực hiện công tác tổ chức, cán bộ ở đơn vị, theo các Quy định về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các loại hình tổ chức cơ sở đảng và quy định của cấp có thẩm quyền. Ban chấp hành đảng bộ, chi bộ cơ sở lãnh đạo hoặc phối hợp thực hiện các quyết định về:

- Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với cán bộ được phân cấp quản lý.

- Kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị.

- Đề nghị về quy hoạch, tuyển chọn, bố trí, phân công công tác, nhận xét đánh giá, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc quyền trực tiếp của cấp trên.

Báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về công tác tổ chức, cán bộ của đơn vị (kể cả diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý).

1.7. Chuẩn y kết quả bầu cử ban chấp hành đảng bộ bộ phận, ban chấp hành chi bộ trực thuộc; chỉ định bổ sung chi ủy viên, khi cần thiết chỉ định bí thư chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc.

1.8. Trên cơ sở đề nghị của ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội trong đơn vị và ý kiến của ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội, Hội Khuyến học thuộc Đảng bộ Khối; cấp ủy đảng, lãnh đạo chuyên môn thảo luận và quyết định nhân sự các chức danh trưởng, phó các đoàn thể chính trị - xã hội, Hội Khuyến học trong đơn vị (nếu cần).

1.9. Quyết định thành lập, sát nhập, chia tách, giải thể tổ chức đảng trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng.

1.10. Quyết định, kiểm tra, giám sát, khen thưởng và thi hành kỷ luật đối với chi bộ và đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp trên.

1.11. Chịu trách nhiệm quản lý hồ sơ đảng viên, danh sách đảng viên.

2. Ban thường vụ hoặc bí thư, phó bí thư (nơi không có ban thường vụ) cấp ủy cơ sở

2.1. Dự kiến phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ để ban chấp hành đảng bộ quyết định.

2.2. Chuẩn bị nội dung để ban chấp hành đảng bộ thảo luận, quyết định về: quy hoạch, tuyển chọn, bố trí, phân công công tác, nhận xét đánh giá, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với các chức danh thuộc quyền trực tiếp của cấp ủy cấp trên.

2.3. Chuẩn bị nhân sự để trình ban chấp hành đảng bộ xem xét đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối: đề nghị chỉ định bổ sung ủy viên ban chấp hành; giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN TRONG QUẢN LÝ TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CÁN BỘ

Điều 8. Thẩm quyền của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối

1. Quản lý, sử dụng và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Chọn cử người đủ tiêu chuẩn dự thi tuyển công chức, viên chức khối Đảng, đoàn thể do Tỉnh ủy tổ chức; đề nghị xếp ngạch, nâng lương từ ngạch chuyên viên chính trở lên và các khoản phụ cấp (nếu có); phân công công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức sau khi có quyết định tuyển dụng của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

3. Căn cứ chỉ tiêu biên chế được giao và các quy định của Đảng, Nhà nước về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quyết định:

3.1. Tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức từ các cơ quan, đơn vị khác về công tác tại cơ quan, đơn vị mình theo đúng quy định và chịu trách nhiệm trước cấp trên về quyết định của mình.

3.2. Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP để bố trí làm nhân viên lái xe, tạp vụ, kỹ thuật (điện, nước) và bảo vệ cơ quan.

3.3. Điều động, phân công công tác đối với cán bộ, công chức, người lao động đang công tác tại Cơ quan Đảng ủy Khối, các đoàn thể trực thuộc theo phân cấp.

4. Quyết định xếp ngạch, nâng lương từ ngạch chuyên viên trở xuống và các khoản phụ cấp (nếu có); thông báo và quyết định nghỉ chế độ bảo hiểm xã hội đối với cán bộ, công chức Cơ quan Đảng ủy Khối, Văn phòng Đoàn Thanh niên Khối, Hội Cựu Chiến binh Khối.

5. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định hoặc yêu cầu của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động đang công tác tại Cơ quan Đảng ủy Khối (kể cả cán bộ diện cấp trên quản lý).

6. Tham gia ý kiến với Thường trực Liên đoàn Lao động tỉnh về việc tiếp nhận, quản lý cán bộ công đoàn chuyên trách của Công đoàn Viên chức tỉnh.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Tổ chức Đảng ủy Khối

1. Tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ Khối mà trực tiếp là Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy Khối về chủ trương, chính sách đối với công tác tổ chức và cán bộ; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định của Trung ương và cấp ủy cấp trên về cán bộ và công tác cán bộ.

2. Tham mưu và hướng dẫn thực hiện quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo quy định của cấp ủy cấp trên; chủ trì tham mưu việc đánh giá, phân loại tập thể lãnh đạo, cán bộ quản lý hằng năm diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý.

3. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối và các cơ quan có liên quan trong việc thẩm định tiêu chuẩn cấp ủy viên, ủy viên ủy ban kiểm tra đảng

ủy cơ sở, cán bộ chủ chốt các đoàn thể trực thuộc Đảng ủy Khối và cán bộ, công chức thuộc Cơ quan Đảng ủy Khối.

4. Trực tiếp quản lý hồ sơ, lý lịch cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý; hồ sơ cán bộ, công chức của Cơ quan Đảng ủy, Hội Cựu Chiến binh và Đoàn Thanh niên Khối.

5. Tham mưu cho Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối tiếp nhận, quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động trong Cơ quan Đảng ủy Khối và các đoàn thể trực thuộc Đảng ủy Khối.

6. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Đảng ủy Khối; Hội đồng lương của Cơ quan Đảng ủy Khối.

7. Tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Khối hướng dẫn và thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong toàn Đảng bộ Khối theo quy định.

8. Tham mưu cho Thường trực Đảng ủy Khối thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về đội ngũ cán bộ, công chức đang công tác tại Cơ quan Đảng ủy Khối.

9. Chủ trì, phối hợp tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Khối gợi ý kiểm điểm đối với tập thể lãnh đạo, cán bộ quản lý diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý hằng năm (nếu có).

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối

1. Tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong công tác tổ chức cán bộ và đảng viên.

2. Phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy Khối thẩm định nhân sự đề bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử đối với các chức danh thuộc diện quản lý của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; tham mưu chuẩn bị nhân sự bổ sung Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối theo hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

3. Tham gia ý kiến trong quá trình chuẩn bị nhân sự ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm các đảng ủy cơ sở trực thuộc.

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của các ban, Văn phòng Đảng ủy Khối

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quyết định, quy định của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về tổ chức bộ máy và cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với cán bộ trong phạm vi phụ trách đơn vị mình.

3. Phối hợp với các Ban Đảng ủy Khối về gợi ý kiểm điểm (nếu có), đánh giá, phân loại tập thể lãnh đạo, cán bộ quản lý hằng năm diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý.

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của các đoàn thể, Hội Khuyến học Khối

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết, quyết định của Đảng và của cấp trên về công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Trên cơ sở ý kiến của ban thường vụ các đoàn thể, tập thể ban chấp hành thảo luận thống nhất: phân công nhiệm vụ cho ủy viên ban chấp hành, nhận xét, đánh giá, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ đoàn thể được phân cấp quản lý.

3. Đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định về quy hoạch, nhận xét, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, giới thiệu ứng cử, điều động, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý đang công tác tại các đoàn thể thuộc Đảng ủy Khối.

4. Tham gia ý kiến với cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trong việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, giới thiệu ứng cử, bố trí nhân sự các chức danh trưởng, phó các đoàn thể cơ sở trực thuộc.

5. Công nhận kết quả bầu cử ban chấp hành, chức danh trưởng, phó các đoàn thể cơ sở trực thuộc.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 13. Căn cứ quy định này, các Ban của Đảng ủy Khối, các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc, các đoàn thể chính trị - xã hội, Hội khuyến học thuộc Đảng ủy Khối tổ chức thực hiện việc quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ trong phạm vi phụ trách.

Điều 14. Ban Tổ chức Đảng ủy Khối theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, hoặc những vấn đề phát sinh báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức) xem xét, quyết định./.
